

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI
TỈNH QUẢNG BÌNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 88/2020/HS-ST

Ngày: 15/12/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thanh Nhân

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hà Xuân Hiền

Bà Đặng Thị Thu

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Tuyết Nga - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Chung - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 12 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 90/2020/HSST ngày 18 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 94/2020/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Anh Đ; tên gọi khác: không; sinh ngày 02 tháng 11 năm 1988 tại Quảng Bình; NĐKNKTT và chỗ ở: LĐ, xã L, TP. Đ H, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: thợ sơn; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1965, trú tại: Thôn 8 PX, xã LN, TP. Đ H, Quảng Bình và con bà Lê Thị Hoài Th, sinh năm 1970, hiện đang lao động tại CHLB Đức; Anh chị em ruột: 03 người, bị cáo là đầu trong gia đình, vợ: Phạm Thị D có 02 con, lớn sinh năm: 2013 nhỏ sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 27/8/2020 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đồng Hới. Bị cáo có mặt tại phiên tòa theo lệnh trích xuất.

*** Người làm chứng:**

1. Ông Hoàng Đức Ch. Sinh năm: 1956. Địa chỉ: Thôn T, xã Th, TP. Đ H, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt

2. Ông Đặng Đại H. Sinh năm: 1971. Địa chỉ: Thôn T, xã Th, TP. ĐH, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Phạm Thị D. Sinh năm: 1990. Địa chỉ: Thôn 8 P X, xã L, TP. Đ H, tỉnh Quảng Bình. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 26/8/2020 tại đường P ĐP thuộc thôn T, xã Th, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy phối hợp đội cảnh sát giao thông - trật tự - Công an thành phố Đồng Hới và Công an xã Th tuần tra phát hiện bắt quả tang Nguyễn Anh Đ đang có hành vi cất giấu trong túi quần bên phải 01 gói giấy bạc bên trong có 06 viên nén hình tròn, màu hồng, trên mặt mỗi viên có in chữ WY. nguồn gốc số ma túy nói trên Đ khai nhận: khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, Đ điều khiển xe mô tô BKS 73B1-158.62 của mình từ nhà ở xã L đến xã Th tìm người mua ma túy để sử dụng. Khi đến khu vực Cầu B gặp nam thanh niên tên “Cu Xệu”, không rõ lý lịch. Đức hỏi mua ma túy, trả cho Cu Xệu 350.000đ. Sau đó đến gốc cây bên đường lối vào nghĩa trang Cầu B lấy 01 gói giấy bạc bên trong có 06 viên nén hình tròn màu hồng loại ma túy hồng phiến. Đ cất giấu vào túi quần bên phải đi tìm nơi để sử dụng thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt giữ. Tại bản Kết luận giám định số 1178 ngày 31/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: 06 viên nén hình tròn, màu hồng (ký hiệu A) trên là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng là 0,602 gam.

Vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đồng Hới đã thu giữ 01 gói giấy bạc bên trong có 06 viên nén hình tròn, màu hồng là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,602 gam, hoàn trả sau giám định 0,486 gam, (ký hiệu A) và toàn bộ vỏ bao gói; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu đỏ đen, BKS 73B1-158.62

Bản Cáo trạng số 88/CT-VKSĐH-MT ngày 16/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình truy tố bị cáo Nguyễn Anh Đ về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã phát biểu lời luận tội, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Anh Đ từ 12 đến 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị căn cứ Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy số

Methamphetamine còn lại sau giám định; trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu đỏ đen, BKS 73B1-158.62 cho chị Phạm Thị D.

Qua xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng đã nêu và xin được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

Căn cứ các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra thành phố Đồng Hới, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, phù hợp cả về mặt thời gian, địa điểm và diễn biến quá trình phạm tội. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định: Ngày 26/8/2020 tại đường PĐP thuộc thôn T, xã Th, bị cáo Nguyễn Anh Đ bị bắt quả tang khi đang có hành vi cất giấu trong túi quần bên phải 01 gói giấy bạc bên trong có 06 viên nén ma túy nhằm mục đích sử dụng. Tại Bản kết luận giám định số 1178 ngày 31/8/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: 06 viên nén hình tròn, màu hồng (ký hiệu A) trên là chất ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,602gam. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát và ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa truy tố bị cáo theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS là hoàn toàn có căn cứ.

Methamphetamine là chất ma túy thuộc loại độc được gây nghiện cực mạnh, làm cho người sử dụng bị kích thích hoặc ức chế thần kinh gây ảo giác, nếu đã sử dụng rất khó có thể cai nghiện, nguy hiểm hơn là người dùng loại ma túy này có thể bị điên loạn. Vì vậy nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi mua bán, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng trái phép chất ma túy này. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Nguyễn Anh Đ để sử dụng không những làm mất trật tự xã hội mà còn gây nguy hại rất lớn cho xã hội, làm suy thoái giống nòi, thuần phong mỹ tục, là

nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, bị cáo hoàn toàn nhận thức được hành vi đã thực hiện.

Đánh giá tính chất nguy hiểm, mức độ hậu quả của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo Nguyễn Anh Đ là người đã trưởng thành, có vợ con, có đủ khả năng nhận biết pháp luật, đáng lẽ ra bị cáo phải là người chồng, người cha mẫu mực nhưng do nghiện ngập, biết rõ tác hại của ma túy, biết được tàng trữ, sử dụng trái phép ma túy là vi phạm pháp luật vẫn cố tình thực hiện hành vi. Do đó cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian. Số ma túy mà bị cáo tàng trữ được xác định khối lượng là 0,602g. Như vậy, Hội đồng xét xử sẽ áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 để xét xử, là tương ứng. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo đã thật thà khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Liên quan đến vụ án này, có đối tượng tên Cu Xệu là người bán ma túy cho Nguyễn Anh Đức. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không có kết quả, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo có việc làm nhưng không ổn định, mục đích tàng trữ ma túy của bị cáo chỉ sử dụng cho bản thân chứ không có mục đích nào khác, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư đã được niêm phong số 1178/GĐ-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình hoàn trả sau giám định, trên phong bì niêm phong có ghi chữ « mẫu ký hiệu A » bên trong chứa 0,486 gam Methamphetamine và toàn bộ vỏ bao gói.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER, màu đỏ - đen, BKS 73B1-158.62 ; số máy IS9A060094; số khung RLCEIS9A0EY060193, xe đã qua sử dụng. Xe mang tên bị cáo nhưng là nguồn tiền của chị Phạm Thị D có trước khi kết hôn, do không có giấy phép lái xe nên để cho bị cáo đứng tên đăng ký, đây là phương tiện đi lại của cả gia đình, bị cáo dùng xe khi phạm tội thì chị D hoàn toàn không biết và đây không phải là phương tiện, công cụ trực tiếp phạm tội nên cần trả lại cho chủ sở hữu.

[5] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Anh Đ phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Anh Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh Đ 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 27/8/2020.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Anh Đ 45 ngày theo Quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử, để đảm bảo thi hành án.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư đã được niêm phong số 1178/GĐ-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình hoàn trả sau giám định, trên phong bì niêm phong có ghi chữ « mẫu ký hiệu A » bên trong chứa 0,486 gam Methamphetamine và toàn bộ vỏ bao gói.

- Trả lại cho chị Phạm Thị D 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER, màu đỏ - đen, BKS 73B1-158.62 ; số máy IS9A060094; số khung RLCEIS9A0EY060193, xe đã qua sử dụng.

(Vật chứng nêu trên hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/11/2020, giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Bình và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới).

3. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Anh Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (15/12/2020).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND thành phố Đồng Hới;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- Công an thành phố Đồng Hới;
- Chi cục THADS thành phố Đồng Hới;
- THA phạt tù;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hoàng Thị Thanh Nhân

